TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-PT
Ngày: 17-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Thùy Trang;

2. Ông Trần Thanh Tòng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trần Khánh Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Út Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 194/2024/TLPT-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo Lê Hoàng P, Lê Hoàng A; do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo Lê Minh L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 74/2024/HS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

1. Lê Hoàng A, sinh năm 1991, tại Tây Ninh; nơi thường trú: khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng P và bà Phan Thị Kim T; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc D (đã ly hôn); con có 02 người, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có.

Về nhân thân: Bản án số 121/2008/HSST, ngày 23-9-2008 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố T) xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-12-2008; nộp án phí xong ngày 17-02-2009; Bản án số 22/2013/HSST, ngày 13-5-2013 của Toà án nhân dân huyện Hoà Thành (nay là thị xã H), tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản", thời gian thử thách 02 năm 06 tháng. Bị cáo chấp hành án xong ngày 13-8-2014; bồi thường thiệt hại xong ngày 09-5-2013; nộp án phí xong ngày 24-7-2013; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPHC ngày 06-02-2017 của Công an thành phố T,

tỉnh Tây Ninh, xử phạt Lê Hoàng A 1.500.000 đồng về hành vi "Cá cược bằng tiền dưới hình thức đá gà", Hoàng A nộp phạt ngày 10-02-2017.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01-02-2024, bị tạm giam ngày 06-02-2024; đến ngày 30-4-2024 được trả tự do và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

2. Lê Hoàng P, sinh năm 1965; nơi thường trú: khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng C (đã chết) và bà Võ Thị Kim L1 (đã chết); bị cáo có vợ tên Phan Thị Kim T; con có 02 người, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1991; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 82/1992/HSST, ngày 18-11-1992 của Tòa án nhân dân huyện Hoà Thành (nay là thị xã H), tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 1985, bị cáo chưa nộp án phí.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01-02-2024, bị tạm giam ngày 06-02-2024; đến ngày 15-3-2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh; bị cáo có mặt

Bị cáo bị kháng nghị: Lê Minh L, sinh năm 1992, tại Tây Ninh; nơi thường trú: ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Trần Lệ M; bị cáo có vợ tên Trần Đoàn Thúy V; con có 01 sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bản án số 27/2024/HS-ST, ngày 28-3-2024 của Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "Đánh bạc".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01-02-2024, bị tạm giam ngày 06-02-2024; đến ngày 30-4-2024 được trả tự do và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo đang chấp hành án từ ngày 05-6-2024; bị cáo có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Trần Chi L2, Phan Tấn N, Hà Duy T1 không có kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01-2024, Lê Hoàng A tổ chức đá gà tại vườn cao su thuộc ấp N, xã B, huyện D, để làm trọng tài cho người khác tham gia cá cược thắng thua bằng tiền để thu tiền làm trọng tài 05% trên tổng số tiền cược của mỗi trận đá gà. Khi tổ chức, Hoàng A thuê Trần Chi L2, người tên T2 và Tý N1, không rõ nhân thân có nhiệm vụ làm Biện cho những người đến tham gia cá cược với nhau (đá hàng xáo) thì Hoàng A trả tiền công 10% trên tổng số tiền làm trọng tài. Hoàng A thuê Lê Hoàng P và người tên Tý L3 không rõ nhân thân, P có nhiệm vụ quét dọn địa điểm, quan sát thắng thua và Tý L3 có nhiệm vụ cảnh giới lực lượng Công an được trả tiền công 300.000 đồng/ngày. Để thuận lợi cho việc ghi nhớ số tiền cá cược và tính tiền thắng, thua với người tham gia cá cược đá gà, Hoàng A còn phân công cho L2 làm nhiệm vụ ghi lại số tiền cá cược của những người tham gia

vào điện thoại di động của L2, sau khi điểm đá gà kết thúc, Hoàng A sẽ tính tiền thắng, thua, trừ tiền huê hồng làm trọng tài, biện gà rồi chung chi cho người tham gia cá cược.

Mỗi ngày, Hoàng A dùng điện thoại di động để liên lạc với các chủ gà để ráp kèo và hẹn thời gian, địa điểm đá gà. Khi các chủ gà mang gà đến, Hoàng A chuẩn bị dụng cụ phục vụ cho việc đá gà như cân điện tử, băng keo, tấm nhựa, phân công người làm biện và người canh gác. Sau khi thống nhất số tiền cá cược, Hoàng A làm trọng tài để cho hai bên chủ gà thả gà ra đá, nếu gà nào bỏ chạy hoặc chết thì thua, rồi lấy tiền của bên thua trả cho bên thắng và thu tiền làm trọng tài. Với cách thức trên, khoảng 11 giờ 45 phút ngày 01-02-2024, tại vườn cao su thuộc ấp N, xã B, huyện D, sau khi liên lạc hẹn các chủ gà, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, phân công người làm biện và người canh gác, bị cáo Hoàng A, L2, P, T2, Tý L3 và Tý N1 đã tổ chức 03 trận đá gà cho nhiều người tham gia cá cược, cụ thể:

Trận thứ nhất: Giữa gà của đối tượng tên Đ không rõ lý lịch và gà của đối tượng tên Đ1 không rõ lý lịch, tỷ lệ cá cược 10 thắng 8,5 (nghĩa là nếu gà của Đ thắng thì thắng được 85% số tiền cược, nếu thua thì thua 100% số tiền cược), số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng, nên số tiền dùng đánh bạc 6.000.000 đồng. Sau khi ráp kèo, Hoàng A làm trọng tài cho hai bên thả gà ra đá. Kết quả gà của Đ thắng được số tiền 2.550.000 đồng, nhưng chưa chung chi.

Trong trận đá gà này, bị cáo L2 và đối tượng T2 làm biện cho các đối tượng tham gia cá cược với tổng số tiền dùng để đánh bạc 147.000.000 đồng, gồm: Lê Minh L chọn gà của Đ cá cược 10.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả L thắng 10.000.000 đồng nên số tiền dùng đánh bạc 20.000.000 đồng; Nguyễn Thanh T3 chọn gà của Đ cá cược 2.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Tốt thắng 2.000.000 đồng; Nguyễn Đức L4 chọn gà của Đ cá cược 1.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả L4 thắng 1.000.000 đồng; tên Đ1 chọn gà của mình cá cược 30.000.000 đồng với 02 đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Đen thua 29.250.000 đồng; tên D1 không rõ lý lịch chọn gà của Đ1 cá cược 3.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Dĩa thua 1.500.000 đồng; T4 không rõ lý lịch chọn gà của Đ1 cá cược 7.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả T4 thua 7.000.000 đồng; Tửng không rõ lý lịch chọn gà của Đ cá cược 11.500.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Tửng thắng 11.500.000 đồng; 03 đối tượng không rõ lý lịch cá cược 9.000.000 đồng với 03 đối tượng không rõ lý lịch.

Ngoài ra, trong trận gà này có một số đối tượng tham gia cá cược riêng gồm: Nguyễn Văn T5 chọn gà của Đ1 cá cược 500.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Tân thua 300.000 đồng; Trần Văn Đ2 chọn gà của Đ1 cá cược 200.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Đ2 thua 200.000 đồng.

Trận thứ hai: Giữa gà của H không rõ lý lịch và gà của D1, tỷ lệ cá cược 10 ăn 9 (nghĩa là nếu gà của H thắng thì thắng được 90% số tiền cược, nếu thua thì thua 100% số tiền cược), số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng nên số tiền

dùng đánh bạc 6.000.000 đồng. Sau khi ráp kèo, Hoàng A làm trọng tài cho hai bên thả gà ra đá. Kết quả gà của H thắng 2.700.000 đồng, nhưng chưa chung chi.

Trong trận đá gà này, bị cáo L2 và T2 làm biện gà cho các đối tượng tham gia cá cược với tổng số tiền dùng đánh bạc 86.000.000 đồng, gồm: Hà Duy T1 chọn gà của H cá cược 5.000.000 đồng với 02 đối tượng không rõ lý lịch, kết quả T1 thắng 4.800.000 đồng nên số tiền dùng đánh bạc 10.000.000 đồng; Phan Tấn N chọn gà của D1 cá cược 4.000.000 đồng với 02 đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Nhiệm thua 3.800.000 đồng nên số tiền dùng đánh bạc 8.000.000 đồng; Nguyễn Quốc P1 chọn gà của D1 cá cược 2.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Phúc thua 2.000.000 đồng; Huỳnh Văn T6 chọn gà của H cá cược 2.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả T6 thắng 2.000.000 đồng; Nguyễn Văn B và đối tượng không rõ lý lịch chọn gà của H cá cược 2.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Bi thắng 2.000.000 đồng; H chọn gà của mình cá cược 5.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả H thắng 5.000.000 đồng; T4 chọn gà của D1 cá cược 15.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Tây thua 15.000.000 đồng; đối tượng không rõ lý lịch chọn gà của H cá cược 8.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch.

Ngoài ra, trong trận gà này có một số đối tượng tham gia cá cược riêng gồm: Nguyễn Thành T7 chọn gà của D1 cá cược 1.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả Tươi thua 1.000.000 đồng; Phạm Hồng T8 chọn gà của D1 cá cược 500.000 đồng với Trần Văn K và Ngô Thị N2 hùn tiền, kết quả T8 thua 500.000 đồng; Phạm Huy C1 chọn gà của D1 cá cược 800.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả C1 thua 800.000 đồng.

Trận thứ ba: Giữa gà của đối tượng tên D2 không rõ lý lịch và gà của đối tượng tên K1 không rõ lý lịch, số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng nên số tiền dùng đánh bạc 6.000.000 đồng. Đến 13 giờ cùng ngày, khi trận gà này đang băng cựa, chưa có tỷ lệ cá cược, chưa thả gà, chưa có đối tượng hàng xáo cá cược thì bị Công an huyện D, tỉnh Tây Ninh kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng vụ án đã thu giữ: 01 (một) cân điện tử loại 30kg, nhãn hiệu SUPER-6, đã qua sử dụng; 01 (một) tấm nhựa màu trắng có hình chữ nhật, kích thước (62x50) cm, đã qua sử dụng; 10 (mười) cuộn băng keo đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 13 Promax, màu vàng đồng, số seri YK2G9VN2C2 của bị cáo Lê Hoàng A đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax, màu vàng đồng, số seri G0PDV2HM0D45 của bị cáo Trần Chi L2 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu đen, số IMEI 1: 354868102406974, số IMEI 2: 354869102406972 của bị cáo Lê Hoàng P đã qua sử dụng; 01 (một) con gà trống, có lông màu đỏ-đen-vàng, chân màu trắng, gà không có mào, có trọng lượng 1,3kg; 01 (một) con gà trống, có lông màu đỏ-đen-trắng, chân màu vàng, mào dâu, có trọng lượng 3,08kg; tiền Việt Nam 40.960.000 đồng (bốn mươi triệu, chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Vật chứng đã xử lý: 01 (một) con gà trống, có lông màu đỏ-đen-vàng, chân màu trắng, không có mào, có trọng lượng 1,3kg và 01 (một) con gà trống, có lông

màu đỏ-đen-trắng, chân màu vàng, mào dâu, có trọng lượng 3,08kg đã chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã tiến hành tiêu hủy. Chuyển đến Công an huyện D số tiền 28.950.000 đồng (hai mươi tám triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng) đã thu giữ để xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng Huỳnh Văn T6, Nguyễn Thành T7, Nguyễn Quốc P1, Nguyễn Văn B, Phạm Hồng T8, Trần Văn K, Ngô Thị N2, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn T5 và Phạm Huy C1.

Về kê biên tài sản:

- Kê biên thửa đất số 192, tờ bản đồ số 23, diện tích 325m^2, tọa lạc tại khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh của bị cáo Lê Hoàng A.

- Kê biên thửa đất số 33, tờ bản đồ số 53, diện tích 1310,2m^2, tọa lạc tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh của bị cáo Trần Chi L2.

- Kê biên thửa đất số 892, tờ bản đồ số 23, diện tích 408,6m^2, tọa lạc tại khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh của bị cáo Lê Hoàng P.

- Bị cáo Hà Duy T1 đang quản lý, sử dụng thửa đất số 30, tờ bản đồ số 03, diện tích đất là 631m^2; thửa đất số 17, tờ bản đồ số 07, diện tích đất là 241m^2 và thửa đất số 18, tờ bản đồ số 07, diện tích đất là 401m^2, cùng tọa lạc tại xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh đã thế chấp tại Ngân hàng A1 chi nhánh huyện D, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D không tiến hành kê biên đối với các thửa đất này.

- Bị cáo Lê Minh L và bị cáo Phan Tấn N không có tài sản.

Đối với Huỳnh Văn T6, Nguyễn Thành T7, Nguyễn Quốc P1, Nguyễn Văn B, Phạm Hồng T8, Trần Văn K, Ngô Thị N2, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn T5, Phạm Huy C1, Trần Văn Đ2 và Nguyễn Đức L4 có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức cá cược đá gà thắng, thua bằng tiền với số tiền sử dụng đánh bạc, số tiền từng lần đánh bạc và số tiền tổng cộng của những lần đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng; các người này không có tiền án, tiền sự về hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã chuyển hành vi vi phạm của những người này đến Công an huyện D để xử lý hành chính theo quy định pháp luật. Công an huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ.

Ông Phạm Văn T9, sinh năm 1979, ngụ ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh là chủ vườn cây cao su mà bị cáo Lê Hoàng A sử dụng để tổ chức đá gà, nhưng ông T9 không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Riêng người tên T2, Tý L3, Tý N1, Đ, Đ1 (có tên gọi khác là M1), H, D1 (có tên gọi khác là H1), D2, K1, T4, T10, Năm T11, Pháp, T12, L5, T13, T6 (có tên gọi khác là Thanh L6) không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ nên không xác định được; cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

1. Căn cứ điểm a, c, d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng A phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-02-2024 đến ngày 30-4-2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c, d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng P phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P 01 (một) năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-02-2024 đến ngày 15-3-2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Minh L phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Lê Minh L 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-02-2024 đến ngày 30-4-2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12-11-2024, bị cáo Lê Hoàng A và bị cáo Lê Hoàng P làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26-11-2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS, kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 06-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh cho rằng, ngày 01-02-2024 bị cáo Lê Minh L phạm tội mới trước khi bị Tòa án nhân thành phố T xét xử theo Bản án số 27/2024/HSST ngày 28-3-2024. Đến ngày 06-11-2024, Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu xét xử bị cáo Lê Minh L về tội "Đánh bạc" nhưng không tổng hợp hình phạt với Bản án số 27/2024/HSST của Tòa án nhân thành phố T là vi phạm khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm sửa Bản án số 74/2024/HS-ST ngày 06-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, theo hướng tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lê Minh L theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Hoàng A, Lê Hoàng P giữ nguyên kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS ngày 26-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo Lê Minh L.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo Lê Minh L. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Hoàng A, Lê Hoàng P nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận; sửa bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Hoàng A, Lê Hoàng P xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo Lê Minh L không có ý kiến

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Các bị cáo kháng cáo đúng theo trình tự, thủ tục trong thời hạn quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên đủ điều kiện để xét xử phúc thẩm.

[1.3] Ngày 26-11-2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS, kháng nghị một phần Bản án thẩm số 74/2024/HSST ngày 06-11-2024 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh là đảm bảo thời hạn được quy định tại các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Từ giữa tháng 01-2024, bị cáo Lê Hoàng A là người đứng ra tổ chức đá gà thắng, thua bằng tiền. Bị cáo chọn địa điểm, chuẩn bị dụng cụ, nước uống…, điện thoại rủ rê các đối tượng khác tham gia đá gà và thuê, phân công cho bị cáo Trần Chi L2 làm biện gà, được trả tiền công 10%/ tổng số tiền thu được trong ngày; phân công bị cáo Lê Hoàng P làm nhiệm vụ quét dọn địa điểm tổ chức đá gà, phụ giúp quan sát thắng, thua của những người tham gia cá cược được trả tiền công 300.000 đồng/ngày.

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01-02-2024, tại khu vực vườn cao su ấp N, xã B, huyện D, các bị cáo Lê Hoàng A, Lê Hoàng P và Trần Chi L2 đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà thắng thua bằng tiền, cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Giữa gà của Đ, không rõ lý lịch và gà của đối tượng tên Đ1, không rõ lý lịch, số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng nên số tiền dùng để

đánh bạc 6.000.000 đồng, bị cáo Hoàng A làm trọng tài. Trong trận đá gà này, bị cáo L2 làm biện gà cho các đối tượng tham gia cá cược với tổng số tiền 147.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo Lê Minh L chọn gà của Đ cá cược 10.000.000 đồng với đối tượng không rõ lý lịch, kết quả bị cáo L thắng 10.000.000 đồng nên chứng minh được số tiền bị cáo L dùng đánh bạc 20.000.000 đồng.

Trận thứ hai: Giữa gà của H, không rõ lý lịch và gà của D1, không rõ lý lịch, số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng nên số tiền dùng đánh bạc 6.000.000 đồng, bị cáo Hoàng A làm trọng tài. Trong trận đá gà này, bị cáo L2 làm biện gà cho các đối tượng tham gia cá cược với tổng số tiền 86.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo Hà Duy T1 chọn gà của H cá cược 5.000.000 đồng với 02 đối tượng không rõ lý lịch, kết quả bị cáo Tân thắng 4.800.000 đồng nên chứng minh số tiền bị cáo T1 dùng đánh bạc 9.800.000 đồng. Bị cáo Phan Tấn N chọn gà của D1 cá cược 4.000.000 đồng với 02 đối tượng không rõ lý lịch, kết quả bị cáo N thua 3.800.000 đồng nên chứng minh được số tiền dùng đánh bạc 7.800.000 đồng;

Trận thứ ba: Giữa gà của D2, không rõ lý lịch và gà của K1, không rõ lý lịch, số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000 đồng nên số tiền dùng đánh bạc 6.000.000 đồng. Đến 13 giờ cùng ngày, khi trận gà này chưa đá thì bị Công an huyện D kiểm tra bắt quả tang. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Lê Hoàng A, Lê Hoàng P về tội "Tổ chức đánh bạc"; xử phạt các bị cáo Lê Minh L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng:

[3.1] Trong vụ án này, bị cáo Lê Hoàng A là người chủ động rủ rê, lôi kéo, đứng ra tổ chức để làm trọng tài đá gà trái phép thắng, thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính; thuê và phân công các bị cáo P, L2 giúp sức trong việc tổ chức đánh bạc. Bản thân bị cáo đã từng bị kết án nhiều lần về tội trộm cắp tài sản và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng không biết lấy đó làm bài học cho bản thân, lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 03 năm tù là đúng người, đúng tội, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì mới để chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Đối với vị cáo Lê Hoàng P giữ vai trò giúp sức cho bị cáo Hoàng A trong việc dọn dẹp, vệ sinh địa điểm tổ chức đá gà và theo phân công của bị cáo Hoàng A. Bị cáo là cha ruột của bị cáo Hoàng A, không biết làm gương, khuyên dại con cái chấp hành pháp luật, trái lại còn phụ giúp cho bị cáo Hoàng A tổ chức đánh bạc; bản thân bị cáo bị xét xử về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" chưa nộp án phí, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo đồng phạm về tội tổ chức đánh bạc với bị cáo Hoàng A là đúng quy định của pháp luật. Xét trong vụ án này, bị cáo P là người giữ vai trò giúp sức, nhưng cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là nặng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo,

giảm cho bị cáo một phần hình phạt (09 tháng), buộc bị cáo chấp hành 09 tháng tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đối với bị cáo Lê Minh L thấy rằng, tại Bản án số 27/2024/HS-ST ngày 28-3-2024 của Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo L 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" đã có hiệu lực pháp luật; ngày 06-11-2024, Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tiếp tục xét xử bị cáo L theo Bản án số 74/2024/HS-ST về tội "Đánh bạc" với mức án 06 tháng tù, nhưng không tổng hợp với Bản án số 27/2024/HS-ST ngày 28-3-2024 của Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là vi phạm khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự *"...Việc sửa chữa, bổ sung bản án không được làm thay đổi bản chất vụ án hoặc bất lợi ho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác"*. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, đến ngày 25-11-2024 Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu ra Thông báo số 20/2024/TB-TA, về việc sửa chữa, bổ sung bản án, căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp Bản án số 27/2024/HS-ST ngày 28-3-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án 01 năm 03 tháng tù làm bất lợi cho bị cáo theo quy định trên. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, về việc tổng hợp bản án đối với bị cáo Lê Minh L và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng A được chấp nhận; đối với đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng P không được chấp nhận; sửa bản án hình sự sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Lê Hoàng A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Lê Hoàng P kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng A; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng P; chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS ngày 26-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố các bị cáo: Lê Hoàng A, Lê Hoàng P phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; bị cáo Lê Minh L phạm tội "Đánh bạc".

1.1. Căn cứ điểm a, c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng A 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-02-2024 đến ngày 30-4-2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

1.2. Căn cứ điểm a, c, d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-02-2024 đến ngày 15-3-2024.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Minh L 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp với Bản án số 27/2024/HS-ST ngày 28-3-2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-6-2024 (ngày bị cáo chấp hành án); khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-02-2024 đến ngày 30-4-2024.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

2.1. Bị cáo Lê Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

2.2. Bị cáo Lê Hoàng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện Dương Minh Châu;
- VKSND huyện Dương Minh Châu;
- CCTHADS huyện Dương Minh Châu;
- Công an huyện Dương Minh Châu;
- Công an xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Quốc Vũ